

Cơ hội và thách thức trong lĩnh vực quy hoạch đô thị thành phố Hồ Chí Minh

TS. Võ Kim Cương

Cơ hội và thách thức đều là các yếu tố bên ngoài (khách quan). Tận dụng cơ hội hay chế ngự thách thức còn phụ thuộc vào các yếu tố bên trong (chủ quan). Lĩnh vực quy hoạch bao gồm lập và tổ chức thực hiện quy hoạch. Để lập và thực hiện quy hoạch tốt cần tác động đến các yếu tố ảnh hưởng tới lĩnh vực này. Các yếu tố ảnh hưởng bao gồm: mục tiêu, chính sách, pháp luật, quản lý phát triển đô thị, phương pháp và năng lực lập và quản lý thực hiện quy hoạch.

Bảng 01: Đánh giá hiện trạng lĩnh vực quy hoạch:

TT	Các yếu tố	Hiện trạng	Yêu cầu
1.	Mục tiêu phát triển ổn định bền vững	- Vấn nạn tắc nghẽn giao thông, ô nhiễm môi trường, ngập nước. - Vấn nạn quy hoạch treo. - Vấn nạn thủ tục hành chính và tham nhũng	Phấn đấu theo tiêu chí đô thị phát triển bền vững
2.	Định hướng phát triển đa trung tâm	Phát triển lan tỏa	Quy hoạch và thực hiện xây dựng các trung tâm và đô thị phụ cận
3.	Chính sách đảm bảo chỗ ở cho mọi người	Thiếu chỗ ở cho người nghèo, người nhập cư	Thực hiện chính sách theo luật nhà ở
4.	Quy hoạch đô thị	Tồn tại nhiều loại, chồng chéo, thiếu tính khả thi. Phương pháp lập quy hoạch chưa được đổi mới	Nâng cao chất lượng, tích hợp thành một bản quy hoạch đô thị duy nhất
5.	Quy chuẩn xây dựng	Thiếu quy chuẩn xây dựng địa phương	Đảm bảo cơ sở pháp lý để lập quy hoạch khả thi
6.	Tổ chức lập quy hoạch	Dàn trải	Lập quy hoạch theo nhu cầu quản lý xây dựng
7.	Thực hiện quy hoạch	Thủ tục hành chính rườm rà, thiếu rõ ràng	Đảm bảo thực hiện đúng quy hoạch
8.	Nhân lực	Đông nhưng không mạnh	Nâng cao trình độ
9.	Cơ sở vật chất và kinh phí	Thiếu, dàn trải	Tập trung

Để khắc phục tình trạng trên cần thực hiện nhiều giải pháp.

Bảng 02- Phân tích SWOT lĩnh vực quy hoạch đô thị:

Bên ngoài	<p>Cơ hội (Opportunity)</p> <ul style="list-style-type: none"> + Xu hướng phát triển chung. + Đã có quy hoạch vùng đô thị. + Hệ thống pháp luật về quản lý phát triển được hoàn chỉnh dần. 	<p>Thách thức (Threat)</p> <ul style="list-style-type: none"> + Áp lực tăng trưởng dân số. + Hệ thống pháp luật thiếu hoàn chỉnh (là nguyên nhân của thủ tục hành chính rườm rà)
Bên trong		

	+ Được sự hỗ trợ từ quốc tế (kiến thức và tài chính)	
Các điểm mạnh (Strength) + Động lực tạo thị mạnh + Định hướng phát triển rõ ràng (từ quy hoạch chung) + Cộng đồng dân cư hướng thiện, cầu tiến. + Lực lượng được tăng cường.	Các giải pháp SO + Kế hoạch phối hợp khai thác động lực tạo thị vùng. + Kế hoạch cải tạo đô thị bằng dự án lớn, đồng bộ. + Kế hoạch phát triển hạ tầng kỹ thuật chung. + Huy động sự tham gia của cộng đồng.	Các giải pháp ST + Chương trình điều chỉnh đất cải tạo nông thôn ngoại thành. + Chương trình nhà ở cho người nghèo. + Đổi mới phương pháp quy hoạch.
Các điểm yếu (Weakness) + Thiếu quy chuẩn địa phương. + Còn nhiều vấn nạn đô thị chưa giải quyết (tắc nghẽn, ngập nước, ô nhiễm, quy hoạch treo, thủ tục hành chính và tham nhũng) + Xây dựng trái phép còn nhiều. + Trình độ lập quy hoạch chưa cao. + Hạn chế về kinh phí.	Các giải pháp WO + Xây dựng bộ quy chuẩn địa phương. + Xây dựng các quy định quản lý kiến trúc – quy hoạch theo đồ án quy hoạch. + Đào tạo nhân lực quy hoạch và quản lý phát triển. + Tranh thủ viện trợ và học hỏi Quốc tế.	Các giải pháp WT + Đẩy mạnh CCHC + Tăng mức xử phạt cùng với phổ biến pháp luật. + Tăng cường chống tham nhũng.

Từ việc phân tích SWOT (bảng 02), rút ra các giải pháp để nâng cao hiệu quả trong công tác lập và quản lý quy hoạch đô thị như sau:

a) Nhóm giải pháp về chính sách và pháp luật:

1. Cụ thể hóa mục tiêu phát triển đô thị bền vững, xây dựng chương trình hành động dài hạn để quán triệt và tổ chức thực hiện.
2. Xây dựng bộ quy chuẩn địa phương phù hợp với điều kiện đô thị hiện có và khí hậu.
3. Thể chế hóa cơ chế dân chủ để người dân, các nhà đầu tư tham gia có hiệu quả vào quá trình quy hoạch.
4. Có chính sách huy động các nguồn lực (nhân lực, tài chính) phục vụ công tác quy hoạch và quản lý phát triển.

b) Nhóm giải pháp về lập quy hoạch:

5. Đổi mới phương pháp quy hoạch, quy hoạch xây dựng cần tích hợp được nhu cầu phát triển của các ngành kinh tế - kỹ thuật và xã hội, trở thành bản quy hoạch duy nhất để quản lý xây dựng đô thị.
6. Xây dựng quy định quản lý theo quy hoạch được duyệt

c) Nhóm giải pháp về quản lý phát triển:

7. Lập kế hoạch, tổ chức phối hợp các địa phương trong vùng khai thác hiệu quả các động lực tạo thị theo hướng hạn chế tăng dân số tại TP Hồ Chí Minh, phát triển mạnh khu vực đô thị Phú Mỹ.
8. Lập kế hoạch dài hạn phát triển hạ tầng chung theo quy hoạch- Đặc biệt chú trọng các trục giao thông cao tốc nối các đô thị phụ cận và các đường vành đai TP Hồ Chí Minh.

9. Lập kế hoạch dài hạn (hoặc chương trình dài hạn) cải tạo đô thị. Thực hiện bằng các dự án lớn (trên một khu vực đô thị rộng) để nối kết hạ tầng kỹ thuật, chỉnh trang từng bước khu đô thị cũ. Thực hiện các dự án điều chỉnh đất vùng ven.

d) Nhóm giải pháp nâng cao năng lực:

10. Thực hiện các cải cách hành chính một cách hiệu quả trong đó cần nghiên cứu giảm bớt nội dung quản lý Nhà nước, giảm bớt các đầu mối trong dây chuyền hành chính. Kiến nghị đổi mới một số nội dung chưa phù hợp với kinh tế thị trường trong các luật liên quan phát triển đô thị.

11. Tăng cường đào tạo nguồn nhân lực, đặc biệt chú trọng học tập kinh nghiệm quản lý từ nước ngoài.

12. Kiên quyết thực hiện các giải pháp chống tham nhũng. Đảm bảo công bằng xã hội trong quy hoạch phát triển.

Mỗi giải pháp trên đều rất cần sự tổ chức và phối hợp hành động của mọi cá nhân và tổ chức liên quan lĩnh vực quy hoạch – phát triển đô thị.